

BÁO CÁO
Thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh năm 2024 của
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP

1. Căn cứ pháp lý.

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
 - Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.
 - Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.
 - Kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát PV Power năm 2024 được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2024.
 - Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Power được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2024.
 - Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của PV Power.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định “Báo cáo Tình hình kinh doanh năm 2024” của PV Power, kết quả thẩm định cụ thể như sau:

2. Mục đích, phạm vi.

Trên cơ sở Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của toàn Tổng công ty và Công ty mẹ đã được Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP lập, căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ/HĐQT phê duyệt, căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát thực hiện thẩm định, so sánh, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ và các chỉ tiêu hoạt động mà PV Power đã đạt được trong năm 2024.

3. Nội dung thẩm định.

Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của toàn Tổng công ty và Công ty mẹ PV Power được Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ theo qui định tại điều 175 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của PV Power thông qua tại Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2024. ĐHĐCĐ đã thông qua “Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình đặc thù trong năm 2024, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện theo quy định”. Số liệu tại Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của TCT phù hợp với Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Nội dung thẩm định cụ thể:

- Năm 2024 Tổng công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT:

+ Các nguồn khí nội địa cho sản xuất điện ngày càng suy giảm: Nguồn cung năm 2024 (3 tỷ Sm³/ năm) thấp hơn tổng nhu cầu tiêu thụ khí của các NMD Đông Nam Bộ (5 tỷ Sm³/ năm). Giá khí tăng và NMD Nhơn Trạch 1, 2 ở cuối nguồn cấp khí phải chịu phần cước phân phối Phú Mỹ - Nhơn Trạch (5,39 USD/ Tr.BTU), giá khí bình quân của nhà máy tăng cao, giá biến đổi tăng (thường xuyên cao hơn giá điện thị trường toàn phần bình quân FMP) ảnh hưởng đến tính cạnh tranh khi tham gia thị trường điện và khả năng huy động của nhà máy.

+ Các NMD khí Cà Mau 1&2, NT2 đã phát sinh khí trả trước dẫn đến áp lực về dòng tiền, vận hành để thu hồi khí trả trước và tăng chi phí sử dụng vốn do đã ấn định khí tối thiểu các năm 2024 - 2026. Các vấn đề phân bổ khí, chênh lệch giá khí tại NMD Cà Mau 1&2 chưa được giải quyết.

+ Với việc giảm nguồn than trong nước trong giai đoạn vừa qua và hiện nay, NMD Vũng Áng 1 phải sử dụng than cám 5b10 (nhập khẩu), than 5a14 (trộn) với giá cao, cùng với đó SHT tăng cao hơn so với định mức được thanh toán từ PPA làm giảm sự cạnh tranh khi tham gia thị trường điện và hiệu quả SXKD điện của NMD Vũng Áng 1.

+ Mặc dù Qc cả năm 2024 đã rất thấp nhưng Qc tháng giao liên tục bị cắt giảm so với Qc cả năm đã công bố (đặc biệt trong 3 tháng đầu năm NMD Nhơn Trạch 1,2 được phân bổ Qc rất thấp làm sụt giảm nghiêm trọng sản lượng, doanh thu của các Nhà máy) cụ thể năm 2024 các NMD của Tổng công ty bị cắt giảm là: NMD Nhơn Trạch 1 cắt giảm 451 Tr.kWh; NMD Vũng Áng 1 cắt giảm 449 Tr.kWh; NMD Hòa Na cắt giảm 26,3 Tr.kWh.

+ Giá trần thị trường năm 2024 là 1.510 đ/kWh thấp thấp hơn nhiều so với các năm (năm 2023 là 1.778,6 đ/kWh; năm 2022 là 1.602,3 đ/kWh) đã ảnh hưởng đến khả năng vận hành của các Nhà máy.

+ Các tháng đầu năm khu vực phía Nam thừa nguồn, truyền tải Bắc Nam bị giới hạn dẫn tới các nhà máy điện tại khu vực này bị giảm phát, trong đó có Nhà máy điện Cà Mau 1&2 và Nhà máy điện Nhơn Trạch 1&2. Các tổ máy của các nhà máy điện khí luôn phải vận hành trong điều kiện thường xuyên ngừng máy/ khởi động nhiều lần, điều này tiềm ẩn rủi ro cao về sự cố, ảnh hưởng đến độ sẵn sàng, tin cậy của nhà máy, gây nguy cơ mất an toàn hệ thống điện.

+ Tỷ trọng các nhà máy điện năng lượng tái tạo khu vực miền Nam tăng cao dẫn tới các nhà máy nhiệt điện Nhơn Trạch 1&2, Cà Mau 1&2 phải giảm phát, làm sụt giảm sản lượng và doanh thu của các nhà máy.

+ Khó khăn của EVN trong giai đoạn hiện nay (chịu lỗ lớn do chi phí tăng cao) sẽ ảnh hưởng lớn đến các chủ trương giao sản lượng hợp đồng Qc, thanh toán tiền điện cho các nhà máy điện. Ảnh hưởng lớn đến khả năng vận hành, hiệu quả của các nhà máy điện, đồng thời việc chậm thanh toán tiền điện ảnh hưởng lớn đến dòng tiền SXKD của PV Power.

- Trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được Tập đoàn chấp thuận và Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, PV Power đã tập trung thực hiện tốt và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 được Tập đoàn giao. Năm 2024, Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ giao về các chỉ tiêu lợi nhuận, doanh thu. Chỉ tiêu sản lượng điện chưa hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

+ Tổng sản lượng điện thương mại toàn Tổng công ty năm 2024 ước đạt 16,075 tỷ kWh, bằng 96% kế hoạch năm.

+ Doanh thu của toàn Tổng công ty năm 2024 ước đạt 32.112,3 tỷ đồng, bằng 101% KH năm. Doanh thu Công ty mẹ năm 2024 đạt 24.769,3 tỷ đồng, bằng 103% KH năm 2024.

+ Lợi nhuận trước thuế toàn Tổng công ty năm 2024 ước đạt 1.383,2 tỷ đồng, bằng 139% KH năm 2024. LNTT Công ty mẹ năm 2024 đạt 1.329,9 tỷ đồng, bằng 123% KH năm 2024.

+ LNST toàn Tổng công ty năm 2024 đạt 1.211,3 tỷ đồng, bằng 147% KH năm 2024. LNST Công ty mẹ năm 2024 đạt 1.207,2 tỷ đồng, bằng 130% KH năm 2024.

Tổng công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu được giao:

+ Tổng công ty đã áp dụng nhiều giải pháp về kỹ thuật, chào giá thị trường linh hoạt, có hiệu quả để đảm bảo việc vận hành các nhà máy điện an toàn, ổn định, liên tục theo điều độ của A0. Kết quả lợi nhuận và doanh thu Công ty Mẹ và Toàn Tổng công ty vượt kế hoạch được đại hội đồng cổ đông giao.

+ Tổ chức thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các NMD đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn, cụ thể: tiêu tu NMD Cà Mau 2, tiêu tu Nhà máy điện Hỏa Na, trung tu Tổ H1, H2 Nhà máy điện Đakđrinh; trung tu Tổ máy số 2 NMD Vũng Áng 1. Các nhà máy vận hành ổn định sau bảo dưỡng sửa chữa định kỳ.

+ Thực hiện cung cấp than ổn định, đảm bảo tồn kho an toàn, không xảy ra tình trạng thiếu than, kiểm soát tốt chất lượng than. Chủ động tìm kiếm nguồn than bổ sung, mở ra hướng mới là đốt than Lào, loại than phù hợp với thiết kế của nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1.

+ Tích cực triển khai dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 3&4: PV Power đã dồn phần lớn nhân lực và tài lực cho dự án trọng điểm quốc gia và hoàn tất các thủ tục : (1) Thu xếp xong vốn vay của dự án (4000 tỷ VNĐ từ VBC, 200 triệu USD ECA không ràng buộc, 521,5 triệu USD ECA ràng buộc và 300 triệu USD vay ngắn hạn); (2) Ký hợp đồng thuê đất với Tổng Công ty Tín Nghĩa; (3) Ký Hợp đồng mua bán điện PPA với EPTC; (4) Ký Hợp đồng mua bán khí phục vụ vận hành thử nghiệm, và hoàn thành các nội dung chính của Hợp đồng GSA; (4) Giải quyết xong thủ tục và đã hoàn hơn 1.444 tỷ đồng tiền thuế GTGT của dự án; (5) Tiến độ Hợp đồng EPC dự án đạt hơn 95% (trong đó dự án NMT Nhơn Trạch 3 đã hoàn thành công tác lắp đặt, đã tiến hành chạy thử nghiệm thu thiết bị, đã đạt các mốc tiến độ quan trọng như đốt lửa lần đầu bằng khí vào ngày 11/01/2025, hoà lưới điện quốc gia vào ngày 05/02/2025).

Một số nhiệm vụ tiếp tục thực hiện trong năm 2025:

+ Hoàn thiện hồ sơ và báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua Phương án tăng vốn điều lệ của PV Power.

+ Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành tại Công ty CP thủy điện Đăkdrinh.

+ Xây dựng, hoàn thiện bộ định mức BDSC định kỳ và thường xuyên các NMT, xây dựng định mức tồn kho và định mức hao hụt than của NMT Vũng Áng 1

+ HĐQT, TGD TCT tiếp tục chỉ đạo (1) làm việc với EVN về tỷ lệ phân bổ khí cho các hộ tiêu thụ tại Cà Mau nhằm thu hồi phần chênh lệch giá khí chưa được EVN/EPTC chấp thuận thanh toán; (2) làm việc với PV GAS/EVN về phương án cụ thể cấp khí LNG bổ sung cho NMT Nhơn Trạch 1; (3) trình các cấp thẩm quyền phê duyệt để kịp thời ký kết Hợp đồng mua bán khí cho NMT Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 giai đoạn vận hành thương mại.

+ Công tác thu hồi công nợ của EVN, thu hồi tiền đền bù tổn thất sự cố tổ máy số 01 NMT Vũng Áng 1 còn lại.

+ Hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa PV Power.

+ Công tác triển khai đầu tư dự án trụ sở văn phòng làm việc của Tổng công ty để chuyển TCT về văn phòng mới.

